

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:104/2017/HSST

Ngày: 29/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Vũ Mạnh Cường.**
- Các Hội thẩm nhân dân: **1/ Ông Dương Văn Hạnh**
2/ Ông Điều Hoàng
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Thành**
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: **Ông Vũ Văn Hội - Kiểm sát viên.**

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Định Quán xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2017/HSST ngày 25/8/2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức T, sinh năm: 1985, tại tỉnh Hà Tĩnh. Hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Cơ khí; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1958 và bà Trần Thị N sinh năm: 1961; Có vợ Phan Thị Thanh H, sinh năm: 1990. Có 03 con, con lớn nhất sinh năm: 2009, con nhỏ nhất sinh năm: 2014. Tiền sự, tiền án: Không.

*** Về nhân thân:**

- Tại Bản án số 94/2007/HSST ngày 27/11/2007 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, xử phạt Nguyễn Đức T 01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tại Trại giam Tổng Lê Chân ngày 01/09/2008.

- Tại Bản án số 47/2017/HSST ngày 05/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xử phạt Nguyễn Đức T 03 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại Bản án số 11/2017/HSST ngày 10/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, xử phạt Nguyễn Đức T 03 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 29/11/2016 bị Công an huyện Xuân Lộc bắt và đang chấp hành án tại Trại Tạm giam B5, Công an tỉnh Đồng Nai cho đến nay.

2. Phạm Hữu L, sinh năm 1986 tại Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Phạm C, sinh năm 1951 và bà Hồ Thị Kim L, sinh năm 1954; Có vợ Vũ Thị C, sinh năm: 1984. Có 01 con sinh năm: 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

*** Về nhân thân:**

- Tại Bản án số 26/2008/HSST ngày 13/3/2008 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xử phạt Phạm Hữu L 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 11 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản” (tài sản thiệt hại là 930.000 đồng).

- Tại Bản án số 167/2008/HSST ngày 08/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, xử phạt Phạm Hữu L 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (tài sản thiệt hại là 2.040.000 đồng). Tổng hợp hình phạt với Bản án số bản án số 26/2008/HSST ngày 13/3/2008 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt là 01 năm 03 tháng tù, đã chấp hành xong hình phạt ngày 17/7/2009.

- Tại Bản án số 114/2012/HSST ngày 11/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xử phạt Phạm Hữu L 02 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (tài sản thiệt hại là 25.000.000 đồng), đã chấp hành xong hình phạt tại Trại giam Xuân Lộc ngày 15/11/2014.

- Tại Bản án số 47/2017/HSST ngày 05/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xử phạt Phạm Hữu L 04 năm 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại Bản án số 11/2017/HSST ngày 10/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, xử phạt Phạm Hữu L 03 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 27/12/2016 bị Công an huyện Xuân Lộc bắt và đang chấp hành án tại Trại Tạm giam B5, Công an tỉnh Đồng Nai cho đến nay.

*** Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Hồng A sinh năm: 1985**

Địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Vũ Minh Tr sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn H, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai (vắng mặt)

2. Anh Đào Quang C sinh năm 1991

Địa chỉ: Nhà tạm giữ Công an huyện Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

3. Anh Nguyễn Văn Ch sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Nguyễn Đức T, Phạm Hữu L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng tháng 11/2016, T điện thoại cho L rủ L ra quán cà phê thuộc khu vực huyện Trảng Bom bàn kế hoạch trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, với vai trò T là người chuẩn bị đoạn sắt để bẻ khóa xe và trực tiếp trộm cắp tài sản, mang bán lấy tiền chia cho L; còn L giữ vai trò dẫn đường và canh chừng. Sau đó, T đã chuẩn bị sẵn 01 đoạn sắt hình lục giác (loại đoạn bẻ khóa xe máy) làm công cụ để trộm cắp tài sản.

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 17/11/2016, T điện thoại cho L chở T xuống khu vực nhà thờ Trà Cổ, thuộc huyện Trảng Bom, để chở T lên khu vực huyện Định Quán để trộm cắp tài sản, L đồng ý. Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển số 81T1-160.33 chở T đi theo Quốc lộ 20 lên khu vực huyện Định Quán. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày thì tới Km104, thuộc ấp 1, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, L điều khiển xe mô tô chở T vào đường hẻm, đi qua Trường mầm non Phú Ngọc, thuộc ấp 1, xã Phú Ngọc, quan sát không có người trông coi (do nhà trường đang xây dựng), L điều khiển xe mô tô vào bên trong sân trường, dừng lại và L đứng ngoài canh chừng; còn T cầm điện thoại nghe nhằm tránh sự chú ý của mọi người, rồi T đi bộ về phía bên phải trường, tới khu vực nhà để xe. Lúc này, T vừa nghe điện thoại vừa quan sát nhằm tránh sự nghi vấn của những người xung quanh, quan sát không thấy người nên T đã dùng tay phải lấy từ trong túi áo ra 01 đoạn sắt mang theo, bẻ khóa lấy trộm 01 xe

mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ, đen, trắng biển số 60B4-280.95 của chị Nguyễn Thị Hồng A, sinh năm: 1985, trú tại ấp P, xã L, huyện Định Quán rồi nổ xe máy chạy ra hướng cổng trường cùng L chạy lên khu vực huyện Trảng Bom để tẩu thoát. Sau đó, T liên lạc với H sống ở Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ nhân thân, lai lịch) bán xe vừa trộm cắp được, H đồng ý mua với giá 7.000.000 đồng, hai bên hẹn nhau giao nhận xe và tiền ở khu vực Sóng Thần, tỉnh Bình Dương. Sau khi bán được xe, T quay lại huyện Trảng Bom gặp L và chia lại cho L 3.500.000 đồng, số tiền trên T và L đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 29/11/2016, T và L trộm cắp tài sản tại huyện Xuân Lộc thì bị bắt.

Quá trình điều tra Nguyễn Đức T và Phạm Hữu L đã khai nhận mọi hành vi phạm tội của bản thân (Bút lục số 44 - 73, 94- 97, 143- 152).

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 16/02/2017, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Định Quán thì 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ, đen, trắng, biển số 60B4-280.95, số máy: E4125306; số khung: DY268649 có giá là 28.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 đoạn sắt hình lục giác, một đầu dẹp nhọn, dài khoảng 04cm (có đặc điểm gồm thanh sắt tự chế dài khoảng 12cm, được nối với 01 đoạn sắt hình lục giác, một đầu nhọn dài khoảng 04cm, do chốt nối di động ở giữa nên có thể di động kéo ra, vào thành chữ T hoặc L tùy ý) đã được Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử lý tịch thu tiêu hủy theo Bản án số 47/2017/HSST ngày 05/5/2017.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ, đen, trắng biển số 60B4-280.95, số máy: E4125306; số khung: DY 268649. Đây là xe mô tô của anh Nguyễn Văn Ch, địa chỉ: tổ 1, ấp P, xã L, huyện Định Quán. Vào ngày 17/11/2016, chị Nguyễn Thị Hồng A (là vợ anh Ch) lấy xe đi dạy học ở trường mầm non La Ngà, để ở nhà xe và bị trộm cắp. Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ được chiếc xe trên từ Đào Quang C, sinh năm 1991, trú tại: ấp H, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. Ngày 12/01/2017, Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giao lại chiếc xe mô tô trên cho Công an huyện Định Quán. Hiện cơ quan Điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu. Chị Nguyễn Thị Hồng A đã nhận lại xe mô tô bị mất và không có yêu cầu gì đối với T và L. Anh Nguyễn Văn Ch là chồng chị A, đứng tên đăng ký xe mô tô trên cũng không có yêu cầu bồi thường gì nên không đặt ra giải quyết.

- Đối với 02 chiếc điện thoại mà T và L sử dụng liên lạc để trộm cắp tài sản là 02 điện thoại hiệu Nokia, cùng 02 sim. Sau khi trộm cắp trên đường đi qua Tỉnh lộ 763, thuộc khu vực xã Suối Nho, huyện Định Quán để lên huyện Xuân Lộc, do điện thoại bị hư hỏng nên T và L đã vứt đi. Hiện Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm vật chứng.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu đen biển số 81T1-160.33 mà T và L sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Đây là xe của anh Vũ Minh Tr cho L mượn đi làm, khi L sử dụng vào việc trộm cắp tài sản thì anh Tr không biết, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã trả lại xe mô tô trên cho anh Tr.

- Đối với đối tượng tên H là người đã mua xe mô tô của T, sau khi bán xe cho H xong, T có liên lạc lại nhưng không được nên T đã xóa số của H, T chỉ biết H ở Thành phố Hồ Chí Minh, không biết nhân thân, lai lịch cụ thể của H nên không làm việc được, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

- Đối với Đào Quang C: C khai mua lại xe mô tô trên qua mạng xã hội facebook, qua nick name “Tabitabi” (không biết tên tuổi, địa chỉ) để hỏi mua xe mô tô trên và liên lạc qua số điện thoại 0902.851.851, C mua với giá 12.500.000 đồng. Sau khi mua được, C mang xe về và nhờ người làm giấy tờ giả. Sau đó, C đã bị Công an quận Gò Vấp bắt giữ và khởi tố.

- Đối với facebook trên mạng xã hội có nick name “Tabitabi”, mà C liên hệ trong việc mua xe do C không biết tên, tuổi, địa chỉ. Hiện Cơ quan điều tra đã gửi Công văn xác minh tên facebook trên nhưng chưa có kết quả nên tách ra xử lý sau.

- Đối với số sim 0902.851.851, mà C liên lạc để mua xe mô tô trên, Cơ quan điều tra đã gửi Công văn xác minh số điện thoại để làm việc nhưng chưa có kết quả nên tách ra xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 94/CT-VKS-HS ngày 24/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đức T và Phạm Hữu L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, xử phạt bị cáo T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Bị cáo L từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Áp dụng Điều 50, Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt đối với các bị cáo. Xử phạt bị cáo T từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) năm tù; bị cáo L từ 09 (chín) năm tù đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù.

+/- Các bị cáo nói lời sau cùng:

* **Bị cáo T:** Bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo là trái pháp luật, bị cáo rất ăn năn, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

* **Bị cáo L:** Bị cáo đã thấy được việc làm trái pháp luật của bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Đức T, Phạm Hữu L đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ và những người tham gia tố tụng khác, đủ cơ sở kết luận:

Vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo T và L đã rủ nhau lén lút trộm cắp chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị Hồng A là xe mô tô biển số 60B4-280.95. Trị giá xe mô tô các bị cáo chiếm đoạt của chị A theo Kết luận định giá tài sản ngày 16/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Định Quán có giá là 28.000.000 đồng. Như vậy đã có đủ chứng cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đức T và Phạm Hữu L phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Các bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, sử dụng cá nhân mà không phải lao động chân chính, nên đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Đây là vụ án đồng phạm gián đơn, trong đó bị cáo T là người khởi xướng, là người chuẩn bị công cụ phạm tội và thực hiện với vai trò tích cực hơn nên cần có mức hình phạt cao hơn so với bị cáo L. Các bị cáo có nhân thân xấu, từng bị kết án và đã được xóa án tích. Sau khi chấp hành xong, lẽ ra phải tiếp tục tu dưỡng, rèn luyện bản thân bằng cách lao động chân chính nhưng các bị cáo lại tiếp tục phạm tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương. Do vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, răn đe và cải tạo các bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, trước khi phạm tội các bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ (bị cáo T có con nhỏ sinh năm: 2014; bị cáo L có con nhỏ sinh năm: 2015); Gia đình bị cáo T có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi lượng hình cho các bị cáo.

Ngày 05/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt bị cáo T 03 năm 06 tháng tù, bị cáo L 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 47/2017/HSST. Ngày 10/5/2017 Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xử phạt bị cáo T 03 năm 06 tháng tù, bị cáo L 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 11/2017/HSST. Căn cứ Điều 50, Điều 51 Bộ luật hình sự cần tổng hợp hình phạt cho các bị cáo theo quy định.

Đối với đối tượng tên H là người đã mua xe mô tô của T, sau khi bán xe cho H xong, T có liên lạc lại nhưng không được nên T đã xóa sổ của H, T chỉ biết H ở Thành phố Hồ Chí Minh, không biết nhân thân, lai lịch cụ thể của H nên tách ra tiếp tục xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với Đào Quang C: C khai mua lại xe mô tô trên qua mạng xã hội facebook, qua nick name “Tabitabi” (không biết tên tuổi, địa chỉ) để hỏi mua xe mô tô trên và liên lạc qua số điện thoại 0902.851.851, C mua với giá 12.500.000 đồng. Sau khi mua được, C mang xe về và nhờ người làm giấy tờ giả. C đã bị Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh bắt giữ và khởi tố theo quy định.

Đối với facebook trên mạng xã hội có nick name “Tabitabi”, mà C liên hệ trong việc mua xe do C không biết tên, tuổi, địa chỉ và số sim 0902.851.851 mà C liên lạc để mua xe mô tô trên. Hiện cơ quan Điều tra đã gửi Công văn xác minh tên facebook và số sim trên nhưng chưa có kết quả nên tách ra xử lý sau khi có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự:

- 01 đoạn sắt hình lục giác, một đầu dẹp nhọn, dài khoảng 04cm (có đặc điểm gồm thanh sắt tự chế dài khoảng 12cm, được nối với 01 đoạn sắt hình lục giác, một đầu nhọn dài khoảng 04cm, do chốt nối di động ở giữa nên có thể di động kéo ra, vào thành chữ T hoặc L tùy ý) đã được Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử lý tịch thu tiêu hủy theo Bản án số 47/2017/HSST ngày 05/5/2017 nên không xem xét.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ, đen, trắng biển số 60B4-280.95, số máy: E4125306; số khung: DY 268649. Xe do anh Nguyễn Văn Ch, địa chỉ: tổ 1, ấp B, xã L, huyện Định Quán đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu. Chị Nguyễn Thị Hồng A và anh Nguyễn Văn Ch đã nhận lại xe, không yêu cầu các bị cáo bồi thường và không yêu cầu gì khác nên không xem xét, giải quyết.

- Đối với 02 chiếc điện thoại mà T và L sử dụng để liên lạc trong việc trộm cắp tài sản là 02 điện thoại hiệu Nokia, cùng 02 sim. Sau khi trộm cắp trên đường đi qua Tỉnh lộ 763, thuộc khu vực xã Suối Nho, huyện Định Quán để lên huyện Xuân Lộc, do điện thoại bị hư hỏng nên T và L đã vứt đi. Hiện Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm vật chứng nên tách ra xử lý sau khi có kết quả.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vision màu đen biển số 81T1-160.33 mà T và L sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Đây là xe của anh Vũ Minh Tr cho L mượn đi làm, khi L sử dụng vào việc trộm cắp tài sản thì anh Tr không biết nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã trả lại xe mô tô trên cho anh Tr theo nhận định tại Bản án số 47/2017/HSST ngày 05/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T và bị cáo Phạm Hữu L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đức T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2016.

Áp dụng Điều 50, Điều 51 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt bản án hình sự số 47/2017/HSST ngày 05/05/2017 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc đã xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2016 và bản án hình sự số 11/2017/HSST ngày 10/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân đã xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. Buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2016.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Hữu L 02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2016.

Áp dụng Điều 50, Điều 51 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt bản án hình sự số 47/2017/HSST ngày 05/05/2017 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc đã xử phạt bị cáo Phạm Hữu L 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2016 và bản án hình sự số 11/2017/HSST ngày 10/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân đã xử phạt bị cáo Phạm Hữu L 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. Buộc bị cáo Phạm Hữu L phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2016.

+ **Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo T, bị cáo L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND HĐQ;
- Sở TP Tỉnh;
- CA HĐQ;
- Chi cục THA HĐQ;
- Người bị hại;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HS.

Vũ Mạnh Cường